

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC TẠI NHẠC VIỆN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THEO CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NGÀNH VĂN HÓA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2020 - 2035

Lê Thành Lợi^{1*}, Nguyễn Thị Ngọc Dung²

¹Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất bản Giáo dục Gia Định, ²Trường Đại học Sài Gòn

*Email: thanhloi230997@gmail.com

/Ngày nhận bài: 16/04/2025 /Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 26/11/2025 /Ngày chấp nhận đăng: 01/12/2025

TÓM TẮT

Bài báo nghiên cứu về nguồn nhân lực tại Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh triển khai Chiến lược phát triển ngành văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035. Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính kết hợp thống kê dữ liệu thực tiễn nhằm phân tích hiện trạng nguồn nhân lực tại Nhạc viện. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực theo hướng bền vững, đáp ứng các mục tiêu của Chiến lược phát triển ngành văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035.

Từ khóa: Bền vững, chiến lược phát triển, đào tạo nghệ thuật, nguồn nhân lực, Nhạc Viện Thành phố Hồ Chí Minh

HUMAN RESOURCE DEVELOPMENT AT THE HO CHI MINH CITY CONSERVATORY OF MUSIC IN ACCORDANCE WITH THE CULTURAL SECTOR DEVELOPMENT STRATEGY OF HO CHI MINH CITY FOR THE PERIOD 2020 - 2035

ABSTRACT

This article examines human resources at the Ho Chi Minh City Conservatory of Music in the context of implementing the Cultural Sector Development Strategy of Ho Chi Minh City for the 2020 - 2035 period. The article employs a qualitative research method combined with practical data analysis to assess the current situation of human resources at the Conservatory. On that basis, it proposes several solutions for sustainable human resource development to meet the objectives of the Cultural Sector Development Strategy of Ho Chi Minh City for the period 2020 - 2035.

Keywords: Sustainability, development strategy, arts education, human resources, Ho Chi Minh City Conservatory of Music

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong tiến trình phát triển văn hóa - nghệ thuật của Thành phố Hồ Chí Minh, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao luôn được xem là nhiệm vụ trọng tâm, giữ vai trò nền tảng cho sự phát triển của các lĩnh vực nghệ thuật chuyên nghiệp. Từ sau khi Chiến lược phát triển ngành văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035 được ban hành, định hướng đổi mới giáo dục nghệ thuật, nâng cao chất lượng đội ngũ và mở rộng hợp tác quốc tế trở thành yêu cầu tất yếu đối với các cơ sở đào tạo nghệ thuật.

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu thực trạng và đề xuất các giải pháp phát triển nguồn nhân lực tại Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh là hết sức cần thiết. Nghiên cứu này giúp nhận diện rõ hơn những thuận lợi, khó khăn trong công tác đào tạo, quản lý và sử dụng nhân lực âm nhạc; đồng thời cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc hoạch định chính sách, xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên, nghệ sĩ, nhà nghiên cứu và cán bộ quản lý trong lĩnh

vực âm nhạc của Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn tới.

Trong những năm gần đây, chủ đề phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm, đề cập qua những chính sách quan trọng. Bên cạnh đó, nhiều công trình học thuật như của Đinh Công Tuấn, Nguyễn Thị Anh Quyên, Lê Anh Tuấn, Mai Thị Thùy Hương hay Nguyễn Thị Lan Thanh... phần lớn tập trung vào định nghĩa, phân tích khái quát và đôi khi đưa ra một số nhận xét hoặc bình luận về thực trạng phát triển nguồn nhân lực. Song đến nay vẫn chưa có công trình nào tiếp cận một cách hệ thống vấn đề đào tạo nhân lực nghệ thuật tại Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh trong mối liên hệ với Chiến lược phát triển ngành Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính kết hợp phân tích tài liệu, dựa trên các văn bản pháp

lý, số liệu thống kê và công trình nghiên cứu liên quan nhằm phân tích hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực nghệ thuật tại Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh theo Chiến lược phát triển ngành văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Một số chính sách của Trung ương và Thành phố Hồ Chí Minh về công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực nghệ thuật

3.1.1. Chính sách của Trung ương

Phát triển nguồn nhân lực ở lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật luôn được Đảng và Nhà nước xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, được thể hiện qua nhiều văn bản quan trọng như: Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI; cùng các chiến lược như: Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Chiến lược phát triển nhân lực Việt Nam thời kỳ 2011 - 2020, Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030,...

Đồng thời, hệ thống chính sách được hoàn thiện với Luật Giáo dục đại học sửa đổi; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng ban hành Chỉ thị số 32/2008/CT-BVHTTDL, về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

Ngoài ra, các đề án như: Đề án Xây dựng đội ngũ trí thức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2020, tầm nhìn 2030, Đề án Đào tạo tài năng văn hoá nghệ thuật giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hoá nghệ thuật ở nước ngoài đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đã góp phần mở rộng quy mô tuyển sinh, nâng cao chất lượng đào tạo và tăng tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm phù hợp, hoạt động bồi dưỡng chuyên môn được chú trọng thông qua việc kết nối giữa các nơi đào tạo với nhà hát, đoàn nghệ thuật và các đơn vị chuyên ngành.

3.1.2. Chính sách của Thành phố Hồ Chí Minh

Trong quá trình phát triển lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành nhiều chính sách quan trọng nhằm phát triển nguồn nhân lực văn hoá - nghệ thuật. Tiêu biểu có Chương trình hành động số 19-CTrHĐ/TU của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 03/2018/NQ-

UBND về quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND về Chính sách thu hút và phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt đối với các lĩnh vực Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu giai đoạn 2019 - 2022; Quyết định số 1558/QĐ-UBND về Kế hoạch phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao. Nhiều đề án, chiến lược quan trọng đã được triển khai như: Chiến lược phát triển ngành Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035; Đề án phát triển ngành công nghiệp văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030;....

Tổng thể, hệ thống các chính sách, chiến lược và đề án của Trung ương và của Thành phố Hồ Chí Minh đã tạo nền tảng pháp lý vững chắc, mở ra nhiều điều kiện thuận lợi cho các cơ sở đào tạo nghệ thuật phát triển. Đây cũng chính là cơ sở để Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh chủ động nâng cao chất lượng đào tạo, phát hiện, bồi dưỡng tài năng, từng bước đáp ứng các mục tiêu của Chiến lược phát triển ngành Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035.

3.2. Thực trạng đào tạo nguồn nhân lực nghệ thuật tại Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh

3.2.1. Hoạt động đào tạo nghệ thuật tại Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh

Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm đào tạo âm nhạc chuyên nghiệp lớn ở khu vực phía Nam, với hệ thống các khoa chuyên ngành, phòng chức năng, trung tâm biểu diễn, bồi dưỡng năng khiếu và thư viện. Các chương trình đào tạo được tổ chức ở nhiều cấp, từ trung cấp đến đại học và sau đại học; đáp ứng được nhiều đối tượng và nhóm tuổi khác nhau.

Hoạt động đào tạo âm nhạc tại Nhạc viện được tổ chức bài bản và bao quát từ nhiều lĩnh vực cổ điển, truyền thống đến nhạc nhẹ. Một trong những điểm sáng là chương trình trung cấp dài hạn được thiết kế riêng dành cho các em học sinh kể từ khi còn nhỏ, bằng việc kết hợp đào tạo âm nhạc chuyên nghiệp cùng với giáo dục văn hoá đại cương. Với các chương trình trung cấp dài hạn (4, 6, 7, 9 năm) này cùng với hệ thống chương trình đại học và sau đại học, Nhạc viện đã tạo nên một lộ trình phát triển liên tục thể hiện được sự chuyên sâu. Điều này giúp phát hiện, bồi dưỡng và phát triển các tài năng nghệ thuật. Có thể nói, mô hình này có thể cung cấp được nguồn nhân lực nghệ thuật âm nhạc chuyên nghiệp cho thành phố.

Tính đến năm học 2021 - 2022, Nhạc viện hiện có tổng cộng 163 viên chức và người lao động, bao gồm 119 viên chức, 4 lao động theo hợp đồng Nghị định 68/NĐ-CP và 40 hợp đồng khác. Cơ cấu nhân sự của trường gồm 30 cán bộ chủ chốt, 96 giảng viên biên chế và cơ hữu, cùng 67 chuyên viên, nhân viên,

đồng thời có thêm giảng viên thỉnh giảng theo từng năm học. Về trình độ chuyên môn, đội ngũ hiện có 3 Phó Giáo sư, 13 Tiến sĩ, 92 Thạc sĩ, 32 Cử nhân và 26 cán bộ với các bằng cấp khác.

Số liệu về tuyển sinh, tốt nghiệp tại Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025 cho thấy sự ổn định về quy mô đào tạo ở tất cả các bậc học, đặc biệt là hệ trung cấp dài hạn luôn thu hút số lượng học sinh, góp phần phát hiện và phát triển tài năng từ sớm. Kết quả đào tạo ở các bậc đại học và sau đại học cũng duy trì liên tục, đáp ứng nhu cầu bổ sung nguồn nhân lực cho lĩnh vực nghệ thuật của thành phố. Đây đồng thời là cơ sở quan trọng để xây dựng các chính sách, giải pháp bền vững nguồn nhân lực văn hóa nghệ thuật, đảm bảo sự phát triển các hoạt động đào tạo, biểu diễn nghệ thuật tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2.2. Hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng giáo trình, học liệu

Đến nay, Nhạc viện đã sở hữu 115 công trình gồm giáo trình, đề cương chi tiết và tài liệu tham khảo. Bậc Trung cấp: Các môn kiến thức chuyên ngành (25 môn, 15 môn có giáo trình, 10 môn đang biên soạn giáo trình); Chuyên ngành (22 chuyên ngành có giáo trình, 50 chuyên ngành sử dụng trực tiếp các bài luyện tập, tác phẩm âm nhạc trong và ngoài nước). Bậc Đại học: Kiến thức chuyên ngành (18 môn có giáo trình, 17 môn đang biên soạn giáo trình); Chuyên ngành (23 chuyên ngành có giáo trình, 17 chuyên ngành sử dụng trực tiếp các bài luyện tập, tác phẩm âm nhạc lớn nhỏ trong, ngoài nước). Nhạc viện hiện có hơn 6597 đầu sách, nhiều tài liệu là đĩa (1500 hộp CD, 150 băng video, 30 VCD âm nhạc dân gian,...) phục vụ đào tạo, biểu diễn và nghiên cứu.

Ngoài ra, công bố kết quả nghiên cứu đóng vai trò quan trọng tại Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh. Nội san Âm nhạc học là tạp chí khoa học dành cho sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh, giảng viên và các nhà nghiên cứu chia sẻ các công trình, bài viết lý luận, phê bình âm nhạc; được phát hành từ năm 2012 đã xuất bản được 18 số, với các chủ đề về đào tạo, lý luận - lịch sử, âm nhạc truyền thống, dân tộc, thế giới và các hoạt động chuyên môn tại Nhạc viện. Ngoài ra, các nghiên cứu sinh đã tốt nghiệp Tiến sĩ (giai đoạn 2020 - 2025) cũng tích cực công bố nghiên cứu trên tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước.

3.2.3. Hoạt động hợp tác quốc tế và liên kết đào tạo

Trong những năm gần đây, Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh đã tích cực tham gia các hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực như đào tạo, nghiên cứu khoa học, biểu diễn và giao lưu văn hóa với các tổ chức, trường đại học và Nhạc Viện tại Na Uy, Thụy Điển, Hà Lan, Đan Mạch, Pháp, Anh, Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ và nhiều quốc gia khác. Tiêu biểu là các chương trình

phối hợp với Liên hoan âm nhạc đương đại Oslo (Na Uy), Dàn nhạc thính phòng BIT20 (EU), Festival Piano quốc tế, Gala Guitar, cùng nhiều hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên và giảng viên.

Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã thiết lập một số chương trình liên kết đào tạo với các trường đại học, học viện âm nhạc uy tín như Trường Quốc tế Anh BIS, Đại học California, Đại học Washington, Đại học Kansas, Đại học Bang Illinois, Đại học Bang Indiana (Hoa Kỳ) cùng các đối tác từ Đức, Úc, Bỉ, Nhật Bản, Ireland, Singapore, Israel, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha,... Các chương trình chủ yếu tập trung vào trao đổi giảng viên và sinh viên, tổ chức các khóa học, các khóa đào tạo ngắn hạn hoặc hợp tác trong các sự kiện nghệ thuật. Mặc dù số lượng các chương trình đào tạo chính thức và dài hạn còn hạn chế, nhưng đây là tín hiệu tích cực để Nhạc viện mở rộng các hình thức hợp tác đào tạo đa dạng trong tương lai.

3.2.4. Hoạt động biểu diễn nghệ thuật

Hoạt động biểu diễn nghệ thuật tại Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh được triển khai chuyên nghiệp và có hệ thống thông qua Trung tâm Biểu diễn Âm nhạc (trực thuộc Trung tâm là hai đơn vị nghệ thuật nòng cốt: Dàn nhạc Giao hưởng Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh và Dàn nhạc Dân tộc Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh). Trung tâm đã hợp tác với nhiều đối tác uy tín như Đại học Utrecht (Hà Lan), Nhạc viện Trung Quốc, Viện Goethe (Đức), Đại học Seoul (Hàn Quốc), Đại học Kỹ thuật Đài Nam,..., đồng thời tổ chức hàng trăm buổi hòa nhạc, giao lưu và trao đổi văn hóa nghệ thuật.

Cùng với đó, các khoa chuyên môn tổ chức định kỳ các chương trình, buổi biểu diễn học vụ như: Summer concert (Nhạc cụ phương Tây, 6/2025), Gió concert (kèn-gõ, 10/12/2024), Triển vọng (Thanh nhạc, 11/12/2024), Rhythm & Groove (Jazz-Pop-Rock & Công nghệ âm nhạc, 12/5/2023), Spring Concert (Nhạc cụ phương Tây, 6/2025), Dòng thanh xuân (Thanh nhạc, 12/2024), Dòng thanh xuân 2 (Âm nhạc truyền thống, 14/12/2024),... Các sự kiện này giúp các em học sinh - sinh viên có được kinh nghiệm biểu diễn trên sân khấu và phát triển các kỹ năng chuyên môn của mình.

3.3. Đánh giá

Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh có bề dày truyền thống và mô hình đào tạo nghệ thuật liên tục, từ bậc trung cấp đến sau đại học, góp phần hình thành hệ sinh thái bền vững trong phát triển nguồn nhân lực âm nhạc. Các chương trình trung cấp dài hạn không chỉ ươm mầm tài năng từ sớm mà còn bảo đảm tính kế thừa giữa các thế hệ nghệ sĩ, tạo nền tảng cho đào tạo chuyên nghiệp lâu dài.

GIÁO DỤC - EDUCATION

Bên cạnh đó, Nhạc viện luôn chú trọng hợp tác quốc tế, liên kết với nhiều học viện, trường đại học và tổ chức nghệ thuật uy tín trên thế giới, giúp giảng viên và sinh viên tiếp cận tri thức, xu hướng mới, đồng thời khuyến khích đổi mới phương pháp giảng dạy và nghiên cứu.

Trong bối cảnh Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm văn hóa - nghệ thuật lớn của cả nước, Nhạc viện được hưởng nhiều chính sách và cơ chế hỗ trợ từ Trung ương và địa phương, đặc biệt là Chiến lược phát triển ngành văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035. Sự phát triển mạnh mẽ của đời sống âm nhạc, cùng nhu cầu cao về nguồn nhân lực biểu diễn, giảng dạy và sản xuất âm nhạc, mở ra nhiều cơ hội nghề nghiệp và hợp tác cho giảng viên, sinh viên và cựu học viên của Nhạc viện.

Trong điều kiện thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP, Nhạc viện chỉ tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, vẫn phụ thuộc nhiều vào ngân sách Nhà nước. Đặc thù đào tạo âm nhạc với mô hình “một trò - nhiều thầy” khiến chi phí giảng dạy cao, ảnh hưởng đến nguồn lực tài chính và thu nhập giảng viên.

Đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn cao nhưng đang bước vào độ tuổi cao niên; hoạt động nghiên cứu khoa học và công bố quốc tế chưa đồng đều; một số chương trình, giáo trình, học phần tự chọn vẫn đang trong quá trình hoàn thiện. Bên cạnh đó, các ngành như Âm nhạc học và Âm nhạc truyền thống gặp khó khăn về tuyển sinh, khiến việc duy trì và phát triển nguồn nhân lực lý luận - phê bình và biểu diễn dân tộc còn hạn chế.

Ngoài ra, quá trình hội nhập và cạnh tranh quốc tế trong đào tạo âm nhạc ngày càng mạnh mẽ, đặc biệt từ các cơ sở tư nhân có chương trình linh hoạt và hiện đại, khiến tuyển sinh của Nhạc viện có xu hướng giảm. Việc trẻ hóa đội ngũ giảng viên, đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao năng lực tài chính và bảo đảm tiêu chuẩn kiểm định chất lượng là những thách thức lớn cần được giải quyết để Nhạc viện duy trì vị thế là trung tâm đào tạo âm nhạc hàng đầu khu vực phía Nam.

3.4. Một số giải pháp phát triển đào tạo nguồn nhân lực nghệ thuật tại Nhạc Viện Thành phố Hồ Chí Minh

3.4.1. Hoàn thiện chính sách và cơ chế tự chủ phù hợp với đặc thù đào tạo nghệ thuật

Trong giai đoạn hiện nay, việc thực thi hiệu quả các chính sách và từng bước thực hiện tự chủ tài chính là điều kiện quan trọng để hoạt động đào tạo nghệ thuật phát triển ổn định và lâu dài. Cần tiếp tục triển khai đồng bộ các văn bản như Chiến lược phát triển văn

hóa đến năm 2030, Chiến lược phát triển ngành văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035 cùng các chương trình hành động của Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố. Trọng tâm là các chính sách đào tạo tài năng nghệ thuật, học bổng - ưu đãi học phí cho ngành đặc thù, thu hút và đãi ngộ giảng viên, nghệ sĩ, chuyên gia có trình độ cao, đồng thời hỗ trợ sinh viên thông qua hệ thống thiết chế văn hóa và đơn vị tuyển dụng trong ngành.

Về cơ chế tài chính, theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP, Nhạc viện hiện thuộc nhóm tự bảo đảm một phần chi thường xuyên. Tuy nhiên, đặc thù đào tạo nghệ thuật với quy mô lớp nhỏ, hệ số giảng viên/giờ dạy cao làm chi phí đào tạo lớn hơn mặt bằng chung. Do đó, Nhạc viện cần xây dựng lộ trình nâng mức tự chủ lên nhóm “tự bảo đảm chi thường xuyên” trong 5 đến 10 năm tới, đồng thời kiến nghị áp dụng cơ chế đặc thù cho cơ sở đào tạo nghệ thuật. Song song, Nhà nước nên tiếp tục đầu tư ổn định cho cơ sở vật chất, trang thiết bị và tác phẩm nghệ thuật phục vụ nghiên cứu - sáng tác. Nhạc viện cũng cần đa dạng hóa nguồn thu hợp pháp thông qua các chương trình ngắn hạn, xã hội hóa biểu diễn, hợp tác quốc tế và huy động tài trợ ngoài ngân sách.

3.4.2. Hoàn thiện giáo trình và phát triển đội ngũ giảng viên

Về giáo trình, cần tiếp tục hoàn thiện theo hướng bảo đảm tính chuyên sâu đặc thù của từng chuyên ngành, đồng thời tăng khả năng thích ứng với thực tiễn nghề nghiệp. Nội dung các học phần nên được rà soát, cập nhật định kỳ, phù hợp với xu hướng đào tạo nghệ thuật hiện nay và định hướng phát triển năng lực người học. Một số môn học cần được điều chỉnh theo hướng liên ngành, kết hợp giữa lý luận, thực hành và ứng dụng công nghệ âm nhạc.

Về đội ngũ giảng viên, cần xây dựng lộ trình nâng cao chất lượng chuyên môn, đồng thời tạo cơ hội cho giảng viên trẻ phát huy năng lực. Trong bối cảnh nhiều Giáo sư, Phó Giáo sư thuộc thế hệ đầu nghỉ hưu, việc bổ sung đội ngũ kế cận có trình độ sau đại học, giàu kinh nghiệm biểu diễn, sáng tác, nghiên cứu là cần thiết. Nhạc viện cũng cần có chính sách hỗ trợ giảng viên nâng cao học vị, tăng cường bồi dưỡng chuyên môn trong nước và quốc tế, đồng thời mở rộng trao đổi học thuật, mời chuyên gia uy tín tham gia giảng dạy và hướng dẫn chuyên đề ngắn hạn.

3.4.3. Phát triển nghiên cứu khoa học và tài liệu giảng dạy

Hoạt động nghiên cứu khoa học là yếu tố quan trọng nâng cao chất lượng đào tạo và khẳng định vị thế học thuật của Nhạc viện. Cần khuyến khích giảng viên, học viên tham gia nghiên cứu, công bố học thuật và thực hiện đề tài gắn với thực tiễn nghệ thuật, đặc biệt

trong các lĩnh vực lý luận, sáng tác, âm nhạc học và bảo tồn âm nhạc truyền thống. Đồng thời, đẩy mạnh tổ chức hội thảo chuyên đề, mở rộng hợp tác học thuật với các cơ sở nghiên cứu, đào tạo trong và ngoài nước để tăng cường giao lưu, trao đổi chuyên môn.

Về tài liệu giảng dạy, việc hoàn thiện hệ thống giáo trình và học liệu vẫn là nhiệm vụ trọng tâm. Bên cạnh biên soạn, dịch thuật và trao đổi tài liệu chuyên ngành, Nhạc viện cần đẩy mạnh số hóa nguồn học liệu, xây dựng thư viện điện tử và ngân hàng bài giảng, hỗ trợ giảng viên cập nhật phương pháp giảng dạy và giúp người học tiếp cận tài liệu thuận tiện, chủ động hơn trong quá trình học tập và nghiên cứu.

3.4.4. Tăng cường hợp tác quốc tế và mở rộng môi trường thực hành - biểu diễn

Hợp tác quốc tế là một trong những kênh quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và mở rộng cơ hội phát triển chuyên môn cho đội ngũ giảng viên, người học. Trong tương lai, Nhạc viện cần tiếp tục mở rộng quan hệ đối tác với các nhạc viện, trường nghệ thuật và các tổ chức quốc tế khác. Việc mời giảng viên, nghệ sĩ nước ngoài tham gia giảng dạy, hướng dẫn chuyên đề hoặc tổ chức workshop chuyên môn sẽ giúp cập nhật kiến thức, phương pháp mới và tạo cơ hội cho giao lưu học thuật quốc tế.

Đồng thời, cần phát triển môi trường thực hành - biểu diễn gắn kết chặt chẽ với chương trình đào tạo. Việc tổ chức các buổi độc tấu, biểu diễn, hoà nhạc, sự kiện nghệ thuật không chỉ tạo điều kiện rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên, mà còn giúp giảng viên và học viên kết nối hơn với đời sống âm nhạc hiện nay. Đây cũng là một hướng đi quan trọng để tăng cường kinh nghiệm thực tế cho sinh viên trong quá trình đào tạo.

3.4.5. Hỗ trợ nghề nghiệp và kết nối đầu ra

Định hướng nghề nghiệp có vai trò quan trọng trong việc liên kết việc học với nhu cầu thực tế. Nhạc viện cần phối hợp chặt chẽ với các đơn vị văn hóa, trung tâm nghệ thuật, đoàn biểu diễn, cơ quan truyền thông, trường học và các tổ chức nghề nghiệp để xây dựng mạng lưới hỗ trợ đầu ra cho sinh viên. Các hoạt động như tư vấn hướng nghiệp, thực tập, biểu diễn cộng đồng và giao lưu chuyên đề sẽ giúp sinh viên tiếp cận với công việc thực tế ngay khi còn đang học. Nhờ đó, sinh viên có cơ hội tìm việc làm phù hợp sau khi tốt nghiệp và góp phần xây dựng đội ngũ lao động nghệ thuật phát triển lâu dài.

4. KẾT LUẬN

Hiện nay, Thành phố Hồ Chí Minh đang tập trung thực hiện Chiến lược phát triển ngành văn hóa giai đoạn 2020 - 2035. Trong bối cảnh đó, Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh cần phát huy vai trò của

minh trong đào tạo nghệ thuật, chú trọng nâng cao chất lượng giảng dạy và xây dựng đội ngũ nhân lực nghệ thuật có năng lực, hướng tới sự phát triển lâu dài. Bài viết đã phân tích tình hình đào tạo tại Nhạc viện, chỉ ra những điểm mạnh, hạn chế, cơ hội và thách thức, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp. Các giải pháp này giúp đào tạo nguồn nhân lực nghệ thuật đáp ứng được mục tiêu của Chiến lược phát triển ngành Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X. (2008).** *Nghị quyết số 23-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới. Hà Nội.*
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI. (2014).** *Nghị quyết số 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Hà Nội.*
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. (2010).** *Đề án xây dựng đội ngũ trí thức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2020, tầm nhìn 2030. Hà Nội.*
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. (2016a).** *Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hóa nghệ thuật ở nước ngoài đến năm 2030. Hà Nội.*
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. (2016b).** *Đề án đào tạo tài năng văn hóa nghệ thuật giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Hà Nội.*
- Chính phủ. (2006).** *Nghị định số 43/2006/NĐ-CP quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Hà Nội.*
- Chính phủ. (2008).** *Nghị định số 69/2008/NĐ-CP về chính sách khuyến khích xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường. Hà Nội.*
- Chính phủ. (2021).** *Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Hà Nội.*
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021).** *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.*
- Đinh Công Tuấn & Nguyễn Thị Anh Quyên. (2022).** *Phát triển nguồn nhân lực ngành văn hóa, nghệ thuật: Thực trạng và giải pháp. Trong Kỷ yếu Hội thảo Văn hóa 2022: Thể chế, chính sách và nguồn lực cho phát triển văn hóa (tr. 49-59). Bắc Ninh.*
- Lê Anh Tuấn. (2024).** *Khái quát về đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực nghệ thuật và một số vấn đề đặt ra. Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, (590), 24-28.*
- Mai Thị Thùy Hương (Chủ biên). (2023).** *Đào tạo các ngành nghệ thuật ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Hà Nội: Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc.*
- Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh. (2021).** *Chiến lược phát triển Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2026, tầm nhìn đến năm 2030. Thành phố Hồ Chí Minh.*